

Số: 151/2021/QĐST-DS

Thị xã Gò Công, ngày 02 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Ấp LH, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Vương Phước C, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Ấp TĐ xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

(Theo giấy uỷ quyền số 002762 ngày 16/12/2020)

- *Bị đơn*: Ông Đỗ Văn N, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp CL, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Duy M, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 14, khu phố M, Phường H, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

(Theo giấy uỷ quyền số 000198 ngày 21/01/2021)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Đỗ Văn N có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) vào ngày 05/11/2021.

- Công nhận phần đất diện tích theo đo đạc thực tế là 71,4m² đất DN (hiện đã lên nền) thuộc thửa 178, tờ bản đồ BDC3 đất tại ấp CL, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang thuộc quyền sử dụng của ông Đỗ Văn N. Ông Đỗ Văn N có quyền liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng ký cấp quyền sử dụng đất

phần diện tích theo đo đạc thực tế là 71,4m² đất DN (hiện đã lên nền) thuộc thửa 178, tờ bản đồ BDC3 đất tại ấp CL, xã BĐ, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (Theo đơn đăng ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa 178, diện tích 214m² do ông Nguyễn Văn T kê khai).

* Phần đất có vị trí tứ cận như sau:

- Đông giáp đường bê tông.
- Tây giáp đất Võ Văn P.
- Nam giáp đường bê tông.
- Bắc giáp đất Đỗ Văn N.

(Vị trí, kích thước khu đất có sơ đồ đo đạc kèm theo).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí:

- Ông Nguyễn Văn T phải nộp $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm là 378.750 (Ba trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0019255 ngày 13/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GC. Như vậy, ông Nguyễn Văn T còn phải nộp 78.750 đồng (Bảy mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng) án phí.

- Ông Đỗ Văn N phải nộp $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm là 378.750 (Ba trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TX. Gò Công;
- CCTHADS TX. Gò Công;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Võ Thị Thu Thúy